

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2015

1. Tình hình chung

Năm 2015 – Năm có ý nghĩa to lớn và quan trọng, năm cuối thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2011-2015) đã khép lại. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2015 là cơ sở và động lực cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển năm 2016, năm đầu của kế hoạch phát triển 5 năm (2016-2021).

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm nhanh, ảnh hưởng đến xuất khẩu. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới, khiến phần lớn các quốc gia phải đối mặt với áp lực phá giá tiền tệ để đảm bảo năng lực cạnh tranh tại các thị trường xuất khẩu.

Ở trong nước, do giá dầu giảm nên thuận lợi cho việc giảm sức ép chi phí đầu vào. Tuy nhiên, giá cả trên thị trường biến động gây áp lực lớn đến việc cân đối giá bán để đảm bảo giữa hiệu quả kinh doanh và cạnh tranh với các nhà sản xuất khác.

Trong bối cảnh như vậy, ngay từ đầu năm Công ty đã chỉ đạo quyết liệt các đơn vị thực hiện tốt và đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, duy trì việc làm, ổn định đời sống cho người lao động và đảm bảo cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

2. Công tác sản xuất

- Tập trung chú trọng công tác quản lý, bám sát hoạt động sản xuất từng đơn vị và từng khâu công việc, tăng cường công tác KCS, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình các công đoạn sản xuất, đảm bảo ổn định trọng lượng bóng ở mức tối thiểu và thực hiện đúng tiêu chuẩn chất lượng cho từng đơn hàng đã ký kết.

- Nghiên cứu cải tiến máy quản chỉ 6 đơn vị và thực hiện việc quản chỉ 4 sợi trên một số sản phẩm bóng cao su nhằm nâng cao năng suất công đoạn quản chỉ để phù

hợp tiến độ sản xuất cho công đoạn khác. Đến nay đã đưa vào hoạt động 4/14 máy tại xưởng sản xuất.

- Tiếp tục nghiên cứu và thực hiện triệt để giảm thời gian lưu hóa trên vỏ bóng cao su. Thực hiện việc in chuyển trên tất cả các sản phẩm Bóng rổ dán để nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Thực hiện việc nâng cao năng lực các điểm gia công bóng khâu tay nhằm tăng sản lượng, đáp ứng yêu cầu về tiến độ giao hàng và giải quyết tình hình lao động thiếu hụt và mặt bằng nhà xưởng tại công ty bị hạn chế.

*** Sản lượng sản xuất:**

SỐ TT	Chủng loại	ĐVT	Thực hiện Năm 2014	Năm 2015		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH2015	2015/2014
1	Bóng Cao su	Quả	1,298,911	1,465,000	1,221,423	83	94
2	Bóng dán	"	163,004	170,000	122,802	72	75
3	Bóng khâu	"	82,760	88,000	76,880	87	93
Tổng cộng		Quả	1,544,675	1,723,000	1,421,105	82	92

3. Công tác kinh doanh

Năm 2015 tình hình hoạt động kinh doanh của công ty chịu sự tác động mạnh của tình hình kinh tế trong và ngoài nước nên thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty có nhiều biến động. Để thích ứng với thị trường và nhu cầu khách hàng công ty đã điều chỉnh cơ cấu sản xuất các sản phẩm, giảm bóng chuyền và bóng đá cao su, tăng sản lượng bóng rổ các loại.

- Thị trường nội địa:

- + Ngay từ đầu năm đã tiến hành rà soát, củng cố các đại lý bán hàng trên toàn quốc. Đến nay hệ thống bán hàng, phân phối sản phẩm công ty luôn duy trì với hơn 110 đại lý trên khắp cả nước. Sản phẩm của công ty đã được các đơn vị phân phối có thương hiệu lớn như: Metro, Wincom, Lazada...nhận tiêu thụ.

- + Nghiên cứu thị trường và phát triển các sản phẩm mới, đa dạng chủng loại bóng cao su (B1, B7 in chìm, B7 xốp) và các mẫu mới bóng chuyền và futsal dán.

- + Thực hiện việc tài trợ các giải thi đấu do Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, Liên đoàn Bóng rổ TP.HCM tổ chức, BTV cúp và các giải thể thao phong trào khác. Liên kết với các đơn vị tổ chức sự kiện thể dục thể thao, làm phong trào thể thao học đường để quảng bá hình ảnh và sản phẩm công ty qua việc tổ chức các giải thi đấu; thông tin hình ảnh, nhãn hiệu trên website, pano, áp phích và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Thị trường xuất khẩu của công ty luôn bị cạnh tranh mạnh bởi các nhà sản xuất ở Trung Quốc và Thái Lan. Trong thời gian qua, sự bất ổn của thị trường tài chính thế giới với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc đã ảnh hưởng lớn đến thị trường xuất khẩu của công ty, nhất là thị trường khu vực Nam Mỹ. Thị trường xuất khẩu sản phẩm của công ty có mặt hơn 20 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới gồm: các nước châu Á, châu Mỹ (Peru, Chi lê, Mỹ...), châu Âu (Đức, New Zealand, Tây Ban Nha, Anh, Bồ Đào Nha...), Nam Phi, Nigeria...

*** Sản lượng tiêu thụ và doanh thu:**

Số TT	Chủng loại	ĐVT	Thực hiện năm 2014	Năm 2015		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH2015	2015/2014
I	Sản lượng tiêu thụ	Quả	1,531,362	1,723,000	1,409,407	82	92
1	Bóng Xuất khẩu	"	1,061,903	1,213,000	978,327	81	92
2	Bóng Nội địa	"	469,459	510,000	431,080	85	92
II	Doanh thu	Tr.đồng	85,771	93,199	77,951	84	91
1	Doanh thu Bóng	"	83,391	89,199	77,226	87	93
1.1	Bóng Xuất khẩu	"	45,494	48,691	40,999	84	90
1.2	Bóng Nội địa	"	37,897	40,508	36,227	89	96
2	Doanh thu Cao su	"	1,632	3,000	0	0	0
3	Doanh thu khác	"	748	1,000	725	73	97

4. Công tác đầu tư XDCB

Thực hiện việc giải tỏa mặt bằng, nhà xưởng để bàn giao đất cho quận Tân Phú làm đường giao thông và chỉnh trang lại nhà xưởng. Căn cứ vào kế hoạch đã được phê duyệt, trong năm qua công ty đã triển khai các hạng mục xây dựng với tổng giá trị là: **2.838.126.402 đồng**, chi tiết như sau:

- Chi phí xây dựng tháo dỡ di dời: 805.877.159 đồng
- Thi công xây dựng nhà ăn: 761.928.904 đồng
- Thi công xây dựng chỉnh trang mặt tiền: 657.753.328 đồng
- Xây dựng hàng rào, nhà bảo vệ, nhà xe: 612.567.011 đồng

Nguồn vốn thực hiện các hạng mục trên từ nguồn tiền đền bù giải tỏa mặt bằng của UBND Tp.HCM.

5. Công tác lao động, tiền lương, thu nhập

5.1. Về lao động:

- Tổng số lao động hiện có đến ngày 31/12/2015: 225 người
- Tổng số lao động bình quân trong năm 2015: 234 người, giảm 15 người so với năm 2014. Trong đó:

- + Ban lãnh đạo: 04 người
- + Lao động chuyên môn, phục vụ: 25 người
- + Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh: 205 người

5.2. Về tiền lương, thu nhập: Công ty thực hiện khoán đơn giá tiền lương theo sản phẩm đối với công nhân trực tiếp ở Xưởng Sản xuất và Xưởng Cơ khí; khoán đơn giá tiền lương theo doanh thu đối với bộ phận Văn phòng, Kinh doanh, Chi nhánh; khoán lương cố định cho bộ phận bảo vệ và tạp vụ.

- Tiền lương bình quân CBCNV năm 2015: **4.567.000** đồng/người/tháng, bằng 102% so với năm 2014. Trong đó:

- + Tiền lương quản lý: 21.250.000 đồng/người/tháng
- + Tiền lương chuyên môn, phục vụ: 5.626.000 đồng/người/tháng
- + Tiền lương trực tiếp sản xuất k.doanh: 4.109.000 đồng/người/tháng

- Thu nhập bình quân CBCNV năm 2015: **6.175.000** đồng/người/tháng, bằng 107% so với năm 2014.

6. Công tác tổ chức

- Củng cố kiện toàn công tác tổ chức và nhân sự tại các đơn vị: Xưởng Sản xuất và Phòng Tổ chức - Hành chính

+ Thực hiện việc sắp xếp lại các phân xưởng sản xuất: tách phân xưởng Thành phẩm – Logo thành phân xưởng thành phẩm và phân xưởng Logo nhằm quản lý theo hệ thống dây chuyền sản xuất và thuận lợi cho công tác điều hành.

+ Bổ nhiệm trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và Phó phòng Kinh doanh phụ trách công tác xuất nhập khẩu sau khi trưởng phòng kinh doanh chấm dứt hợp đồng lao động.

- Tăng cường nhân viên KCS tại Xưởng sản xuất để đảm bảo kiểm soát chất lượng sản phẩm theo từng công đoạn và nhân viên kinh doanh nội địa để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

7. Công tác khác

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN, ốm đau, thai sản, khám sức khỏe định kỳ... Tổ chức bữa ăn giữa ca tại công ty, một suất ăn 20.000 đồng/người/ca. Thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật theo đúng quy định và các chế độ chính sách khác cho người lao động.

- Hoàn thành việc xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp và chuyển xếp lương mới theo thông tư 17/2015/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và theo hướng dẫn của Tập đoàn.

8. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: **đồng**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH(%)
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	93.198.657.600	77.951.292.191	83,64
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.050.789.860	3.702.990.578	91,41
3	Doanh thu thuần bán hàng & CCDV	89.147.867.740	74.248.301.613	83,29
4	Giá vốn hàng bán	70.702.290.226	57.554.094.883	81,40
5	Lợi nhuận gộp bán hàng và CCDV	18.445.577.514	16.694.206.730	90,51
6	Doanh thu hoạt động tài chính	0	611.270.686	-
7	Chi phí tài chính	1.200.000.000	1.256.815.876	104,73
8	Chi phí bán hàng	6.185.577.514	4.307.064.185	69,63
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.492.000.000	8.841.931.541	104,12
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	2.568.000.000	2.899.665.814	112,92
11	Thu nhập khác	0	40.611.937	-
12	Chi phí khác	0	16.003.615	-
13	Lợi nhuận khác	0	24.608.322	-
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.568.000.000	2.924.274.136	113,87
15	Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	642.000.000	681.162.825	106,10
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	1.926.000.000	2.243.111.311	116,46
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	600	600	100,00

9. Những tồn tại, hạn chế

Trong năm 2015, tuy cơ bản hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận đề ra, nhưng một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch như: doanh thu, sản lượng... và về hiệu quả kinh tế chưa cao, một số công đoạn sản xuất chi phí phát sinh vẫn còn cao so với kỳ vọng của công ty. Những tồn tại, hạn chế thể hiện chủ yếu các nguyên nhân chính sau đây:

- Do phải giải tỏa mặt bằng để bàn giao quận Tân Phú làm đường giao thông và thực hiện việc sắp xếp lại mặt bằng sản xuất nên ảnh hưởng đến tiến độ cũng như hạn chế sản lượng sản xuất.

- Dây chuyền sản xuất chưa đồng bộ, công tác kỹ thuật chưa thích ứng kịp với sự thay đổi nguyên vật liệu.

- Tỷ lệ sản phẩm hư hỏng trong sản xuất vẫn còn ở mức cao (Ruột bóng hư xì 4,73%; Bóng cao su 2,03%).

- Các nhà sản xuất tư nhân đưa ra thị trường các mẫu mã, kiểu dáng làm nhái các sản phẩm đang tiêu thụ mạnh của công ty nên đã ảnh hưởng lớn đến tiêu thụ và uy tín thương hiệu sản phẩm trong thời gian qua.

Tóm lại, trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tuy gặp không ít khó khăn nhưng tập thể lãnh đạo và người lao động đã chung sức chung lòng, khắc phục những khó khăn để đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra. Đồng thời cũng nhận thấy được những tồn tại, hạn chế để đề ra biện pháp khắc phục trong năm 2016.

II/. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2016

Năm 2016 có những thuận lợi như: giá Cao su đang ở mức thấp so với các năm trước đây, thị trường xuất khẩu đang dần được hồi phục.

Với những thuận lợi trên, nhưng dự báo trong năm 2016 tình hình kinh tế còn nhiều biến động, giá cả một số nguyên vật liệu không được ổn định. Công ty sẽ chủ động đối phó với mọi tình huống và đề ra những giải pháp thích hợp để thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ năm 2016 như sau:

1. Các chỉ tiêu.

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	KH 2016/ TH 2015
I	Sản lượng sản xuất	Qũ	1.421.105	1.553.000	109%
1	Bóng Cao su	“	1.221.423	1.343.000	110%
2	Bóng dán	“	122.802	125.000	102%
3	Bóng khâu	“	76.880	85.000	111%
II	Sản lượng tiêu thụ	Qũ	1.409.407	1.553.000	110%
1	Nội địa	“	431.080	481.000	112%
2	Xuất khẩu	“	978.327	1.072.000	110%
III	Doanh thu	Tr.đồng	77.951	82.767	106%
1	Doanh thu SXKD Bóng	“	77.226	81.767	106%
1.1	Bóng xuất khẩu	“	40.999	44.270	108%
1.2	Bóng nội địa	“	36.227	37.497	104%
2	Doanh thu khác	“	725	1.000	138%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.924	3.051	104%
V	Chia cổ tức	%/MG	6	6	100%

2. Kế hoạch đầu tư XDCCB

Đề công tác sản xuất kinh doanh đạt được hiệu quả, vận hành ổn định, thường xuyên, liên tục và khắc phục tình trạng hư hỏng máy móc thiết bị và dần đồng bộ hóa dây chuyền sản xuất. Năm 2016 công ty tiến hành đầu tư các hạng mục về thiết bị phục vụ sản xuất với tổng giá trị: **3.350.000.000 đồng**.

Nguồn vốn đầu tư: từ vốn chủ sở hữu.

3. Một số biện pháp chủ yếu

3.1. Công tác sản xuất

- Xây dựng tốt ý thức tiết kiệm, chống lãng phí cho từng người lao động trên mọi lĩnh vực nhằm kiểm soát tốt giá thành sản phẩm.
- Rà soát lại quy trình sản xuất, điều chỉnh định mức lao động một số công đoạn phù hợp với tình hình sản xuất thực tế.
- Áp dụng mọi biện pháp để giảm tỷ lệ hư hỏng Bóng cao su xuống dưới 1,5%; công đoạn ruột hư xì trước khi vá thấp hơn 3,5% và ruột bóng hủy dưới 2%.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm Bóng dán và nâng năng lực các điểm gia công đáp ứng yêu cầu đơn hàng.
- Tiếp tục cải tiến công nghệ, giảm thời gian lưu hóa vỏ trên sản phẩm Bóng cao su.
- Kiểm soát tốt trọng lượng bóng ở mức tối thiểu, đảm bảo đúng tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

3.2. Công tác kinh doanh

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng xuất khẩu, tiến hành ký kết hợp đồng dài hạn với một số khách hàng truyền thống nhằm ổn định sản xuất chia đều các tháng trong năm.
- Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, đa dạng mẫu mã sản phẩm phù hợp thị hiếu khách hàng.
- Hoàn thành việc đăng ký chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng FIBA cho Bóng rổ và tiêu chuẩn chất lượng FIFA cho Bóng đá.

3.3. Công tác khác

- Chuẩn bị tốt các yêu cầu để tài trợ các giải bóng đá của Liên đoàn bóng đá và Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam tổ chức.
- Duy trì giải bóng đá cup GERU STAR thường niên (lần 5) nhằm quảng bá thương hiệu sản phẩm cho công ty.
- Tăng cường công tác quảng bá sản phẩm trên Website công ty và liên kết với các đơn vị huấn luyện, tổ chức thi đấu lĩnh vực thể thao có liên quan.

Trên đây là các nội dung cơ bản về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016. Ban Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Trần Văn Hạnh